

LỤC VÂN TIÊN CỨU KIỀU NGUYỆT NGA (Trích “Truyện Lục Vân Tiên” – Nguyễn Đình Chiểu)

A. Nội dung văn bản

Đoạn trích “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” đã khắc họa những phẩm chất tốt đẹp của hai nhân vật trung tâm: Lục Vân Tiên tài ba, dũng cảm, trọng nghĩa, khinh tài; Kiều Nguyệt Nga hiền hậu, nét na ân tình. Qua đó thể hiện khát vọng hành đạo giúp đời của tác giả Nguyễn Đình Chiểu.

B. Tìm hiểu tác phẩm

1. Tác giả

Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888)

- Quê: Tân Khánh, Gia Định (Hồ Chí Minh).

- Xuất thân trong một gia đình quan lại nhỏ.

- Con người có số phận hết sức bất hạnh

+ Chuẩn bị đi thi thì mẹ mất, bỏ thi về quê chịu tang mẹ nên lỡ dở con đường công danh. Trên đường trở về bị đau mắt, do không được chữa kịp thời nên mắt đó bị hỏng.

+ Trở về nhà bị gia đình người yêu bội ước.

+ Sống trong cảnh ngộ mất nước, nô lệ.

- Con người có nghị lực và bản lĩnh phi thường

Đối mặt với những bất hạnh chồng chất nhưng Nguyễn Đình Chiểu không hề gục ngã. Ông đã vượt lên số phận để sống cuộc đời ý nghĩa:

+ Tự học nghề thuốc

+ Mở trường dạy học

+ Sáng tác thơ văn

- Con người có tâm lòng yêu nước cháy bỏng, nhân cách và khí tiết trong sạch

+ Tham gia bàn mưu kế đánh giặc với lãnh tụ phong trào Cần Vương.

+ Từ chối mọi lời mời mọc của Pháp.

+ Trực tiếp cầm bút như một thứ vũ khí trở đạo âm gian, tuyên truyền đạo lí làm người.

+ Lên án, tố cáo bọn thực dân cướp nước và bọn bán nước

2. Tác phẩm

a. Vị trí của đoạn trích

Đoạn trích nằm ở phần đầu truyện “Lục Vân Tiên”. Trên đường trở về nhà thăm cha mẹ trước khi lên kinh đô thi, gặp bọn cướp đang hoành hành, Lục Vân Tiên đã một

mình làm gậy xông vào đánh tan bọn cướp, cứu Kiều Nguyệt Nga và cô hầu Kim Liên.

b. Bố cục

+ Phần 1 (14 câu đầu): Lục Vân Tiên đánh tan bọn cướp, tiêu diệt tên cầm đầu Phong Lai.

+ Phần 2 (còn lại): Cuộc trò chuyện giữa Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga.

c. Ý nghĩa nhan đề

- Ca ngợi tình nghĩa giữa con người với con người trong xã hội: tình nghĩa vợ chồng, tình cha con, mẹ con, tình cảm bạn bè, lòng yêu thương sẵn sàng cứu mang, đùm bọc những người gặp cơn hoạn nạn.

- Đề cao tinh thần nghĩa hiệp, sẵn sàng cứu khốn phò nguy.

- Thể hiện khát vọng của nhân dân hướng tới lẽ công bằng và những điều tốt đẹp trong cuộc đời: thiện thắng ác, chính nghĩa thắng gian tà.

d. Giá trị nội dung

Đoạn trích “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” thể hiện khát vọng giúp đời của tác giả và khắc họa những phẩm chất tốt đẹp của 2 nhân vật Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga.

e. Giá trị nghệ thuật

– Xây dựng nhân vật theo 3 phương thức: hành động, cử chỉ, lời nói.

– Ngôn ngữ: mộc mạc, bình dị, gần với lời nói thông thường và mang màu sắc địa phương Nam bộ.

– Giọng điệu: thay đổi linh hoạt, phù hợp với tình tiết truyện và tính cách nhân vật.

C. Đọc hiểu đoạn trích

1. Nhân vật Lục Vân Tiên

- Trước đoạn trích này là cảnh Vân Tiên thấy nhân dân đau khổ bèn hỏi thăm và được biết ở đó bọn cướp Phong Lai hung hãn đang hoành hành. Mọi người khuyên chàng không nên tự chuốc lấy nguy hiểm.

- Vân Tiên chỉ có một mình, tay không. Trong khi bọn cướp đông người, gươm giáo đủ đầy, tiếng tăm lẫy lừng. Vân Tiên bẻ cây làm gậy xông vào đánh cướp.

→ dũng cảm, anh hùng, vị nghĩa vong thân (vì việc nghĩa, quên thân mình).

- Hình ảnh Lục Vân Tiên được khắc họa theo một mô típ quen thuộc ở truyện nôm truyền thống: một chàng trai tài giỏi, cứu một cô gái thoát khỏi tình huống hiểm nghèo, rồi từ ân nghĩa đến tình yêu.

→ Niềm mong ước của tác giả và cũng là của nhân dân (trong thời buổi hỗn loạn, người ta trông mong ở những người tài đức, dám ra tay cứu nạn giúp đời).

- Sau khi đánh thắng bọn cướp Phong Lai:

+ Vân Tiên: hỏi → động lòng → tìm cách an ủi → ân cần hỏi han.

+ Từ chối lời mời về thăm nhà của Nguyệt Nga vì biết nàng muốn đền đáp công ơn (đoạn sau còn từ chối nhận chiếc châm vàng của nàng...).

→ Hào hiệp, chính trực, trọng nghĩa khinh tài, từ tâm, nhân hậu, (sẵn sàng giúp đỡ người khác, có lòng thương người, ngay thẳng...)

- Quan niệm về người anh hùng: Nhớ câu ... anh hùng

→ thấy việc nghĩa mà bỏ qua không làm thì không phải là người anh hùng.

→ Với Vân Tiên làm việc nghĩa là một bổn phận, một lẽ tự nhiên, không coi đó là công trạng - đó là cách cư xử mang tinh thần nghĩa hiệp của các bậc anh hùng hảo hán.

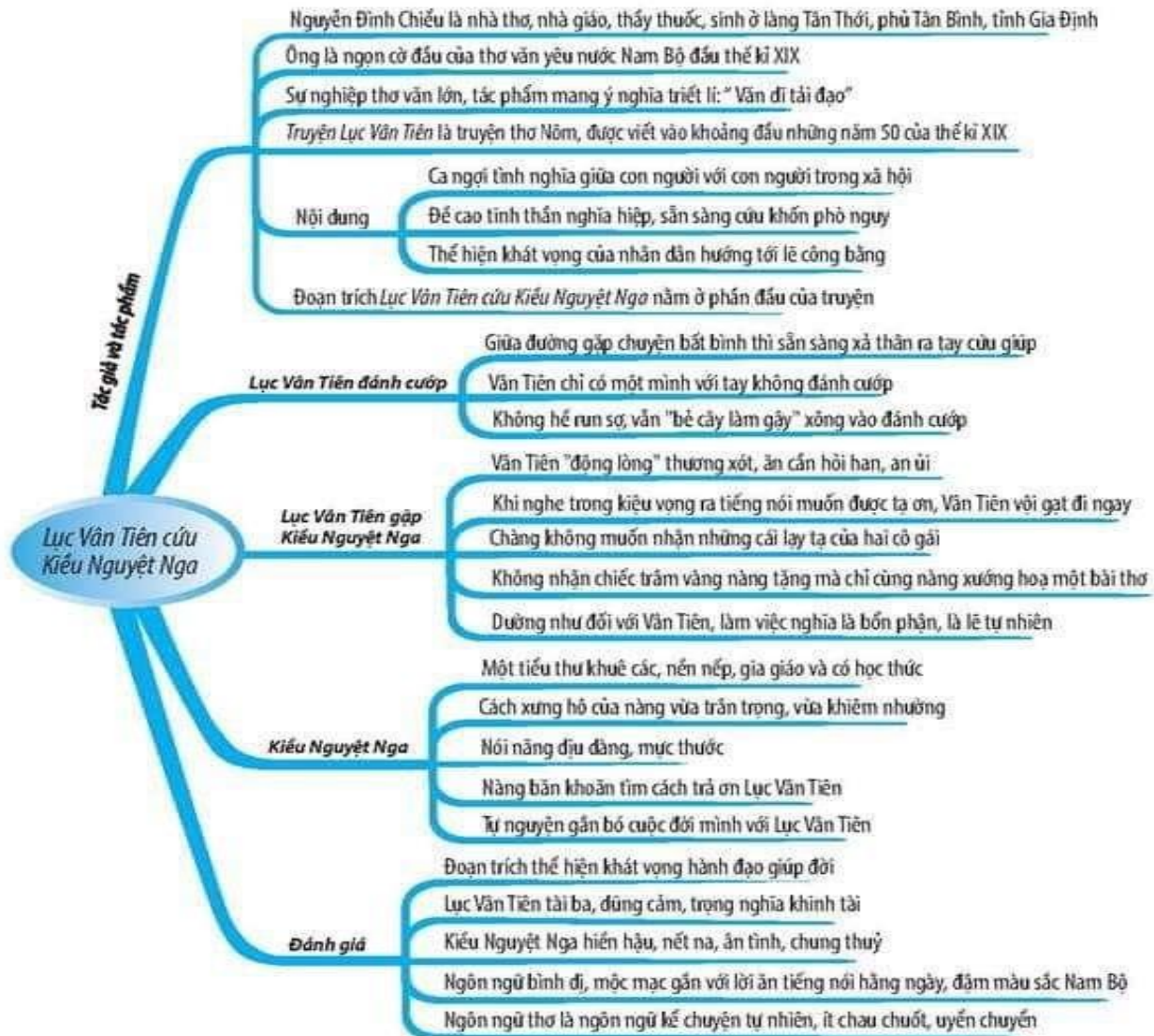
2. Nhân vật Kiều Nguyệt Nga

- Cách xưng hô khiêm nhường, nói năng dịu dàng, mực thước, trình bày vấn đề rõ ràng, khúc triết, đáp ứng đầy đủ niềm thăm hỏi ân cần của Lục Vân Tiên, thể hiện chân thành niềm cảm kích, xúc động của mình.

→ Lời lẽ của một cô gái khuê các, thùy mị, nết na, có học thức.

- Một con người đằm thắm, ân tình, cư xử có trước có sau. Với nàng, Vân Tiên không chỉ cứu mạng, mà còn cứu cả cuộc đời trong trắng của nàng: “*Lâm nguy chẳng gặp giải nguy – Tiết trăm năm cũng bỏ đi một hồi*”. Nàng coi đó là ơn trọng và áy náy, băn khoăn tìm cách trả ơn dù biết rằng có đền đáp bao nhiêu cũng chưa đủ: “*Lấy chi cho phải tấm lòng cùng người*”. Bởi thế, cuối cùng nàng đã tự nguyện gả bó cuộc đời với chàng trai hào hiệp ấy, dám liều mình để giữ trọn ân tình thủy chung với chàng.

D. Sơ đồ tư duy



E. Bài văn mẫu phân tích tác phẩm

Nguyễn Đình Chiểu là một nhà văn, nhà thơ tiêu biểu của nền văn học Việt Nam, thơ văn của ông không có sự chau chuốt, cầu kỳ về câu từ mà lại rất mộc mạc, dân dã gắn liền với đời sống của con người Nam Bộ. Nếu đại thi hào Nguyễn Du nổi tiếng với kiệt tác “Truyện Kiều” thì văn chương của cụ đồ Chiểu đã thâm nhập vào đời sống, trở thành một phần đời sống của người dân Nam Bộ. “Truyện Lục Vân Tiên” nổi tiếng bởi chính chất mộc mạc, gần gũi ấy, Trích đoạn “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” là một minh chứng.

“Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” kể về hành động nhân nghĩa, vô tư của Lục Vân Tiên. Khi chàng bắt gặp trên đường cảnh bạo tàn, Vân Tiên đã không hề né tránh hay e ngại mà hết lòng ra tay cứu giúp người bị nạn. Chàng làm việc nghĩa

xuất phát từ tấm lòng mà không hề tính toán thiệt hơn, báo đáp ân nghĩa. Bên cạnh đó, Kiều Nguyệt Nga cũng là một nhân vật được xây dựng khá đặc sắc. Nàng là một tiểu thư khuê các. Khi được cứu giúp bởi Lục Vân Tiên, Kiều Nguyệt Nga đã thể hiện những phẩm chất tốt đẹp như trọng ân nghĩa, hiền thực, đoan trang.

Mở đầu đoạn trích, nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu đã miêu tả một cách chân thực, sống động những hành động của Lục Vân Tiên. Đó chính là khi chàng ra tay diệt trừ cái bạo tàn, không cho phép nó làm tổn hại, gây ra đau khổ cho những người dân lương thiện. Đây là một hành động đẹp, là biểu hiện của một tấm lòng đáng quý, đáng trân trọng:

*“Vân Tiên ghé lại bên đàng
Bẻ cây làm gậy nhằm làng xông vô
Kêu rằng: “Bớ đảng hung đồ”
Chớ quen làm thói hồ đồ hại dân”*

Câu thơ miêu tả những hành động của Lục Vân Tiên khi gặp một sự cố ở trên đường, đó là chứng kiến cảnh lũ cướp hoành hành, đang gây họa cho người dân. Bản tính cương trực, căm ghét cái ác lại đề cao hành động nhân nghĩa đã thôi thúc Vân Tiên hành động. Hành động của chàng cũng chỉ diễn ra trong chớp mắt, chàng không hề suy nghĩ, tính toán thiệt hơn, được mất. Vân Tiên không kịp chuẩn bị gì mà tiện tay bẻ luôn cành cây bên đường làm vũ khí diệt trừ cái ác. Không chỉ nhân nghĩa trong hành động mà lời nói của chàng cũng thể hiện tính cách cương trực, thẳng thắn:

Kêu rằng: “Bớ đảng hung đồ
Chớ quen làm thói hồ đồ hại dân”.

Lời nói của Lục Vân Tiên là hướng đến chỉ trích, phê phán lũ giặc cướp nhưng cũng là tuyên ngôn sống đầy cao đẹp của chàng: sống là phải hướng đến bảo vệ cuộc sống của những người dân lành, chứ không phải mang đến những đau khổ cho họ. Và những hành động bạo tàn, “hồ đồ” chàng càng không cho phép nó xâm hại đến những con người lương thiện ấy. Vân Tiên không chỉ là một con người có tình thương với con người, mang trong mình tinh thần chính nghĩa cao đẹp mà chàng còn là một chàng trai khỏe mạnh, tài giỏi. Điều này được thể hiện ra trong những hành động chàng chống lại những tên cướp:

*“Vân Tiên tả đột hữu xông
.....
Bị Tiên một gậy thác rày thân vong”*

Những động tác của Vân Tiên đều rất dứt khoát, nhanh nhẹn “tả đột hữu xung”, và những hành động anh hùng này được nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu so sánh với hình ảnh người anh hùng Triệu Tử khi phá vòng Đương Dang. Trước sức mạnh của Lục Vân Tiên, băng cướp bị đánh tan, chúng hoảng loạn bỏ lại gươm giáo mà tìm đường thoát thân. Cầm đầu băng đảng này là Phong Lai bị Tiên cho một gậy “thác rày thân vong”. Đây là sự trừng phạt thích đáng cho những kẻ lấy việc hại người làm niềm vui, làm mục đích kiếm sống. Đối với những tên cướp ngày, Lục Vân Tiên tuyệt đối không khoan nhượng, lời nói và hành động đều hết sức quyết liệt nhưng khi hỏi thăm người bị nạn thì chàng lại trở nên vô cùng dịu dàng, phải phép:

Đẹp rồi lũ kiến chòm ong

Hỏi: “Ai than khóc ở trong xe này”

Không chỉ ra tay cứu giúp người bị nạn mà chàng còn hết lòng quan tâm đến họ, thể hiện ngay qua lời hỏi thăm ân cần, động viên. Chàng giúp người bị nạn trấn tĩnh lại tinh thần sau cơn hoảng loạn bằng việc thông báo cho họ biết tình hình bên ngoài, rằng những lũ “kiến chòm ong” đã bị tiêu diệt, không còn bất cứ sự nguy hiểm nào có thể đe dọa họ nữa. Phẩm chất tốt đẹp của Lục Vân Tiên tiếp tục được bộc lộ khi chàng có cuộc đối thoại với người bị hại - Kiều Nguyệt Nga. Khi Kiều Nguyệt Nga có ý định bước ra khỏi kiệu để cúi lạy Lục Vân Tiên vì công cứu mạng thì chàng nhất quyết không chịu nhận:

“Khoan khoan ngồi đó chớ ra

Nàng là phận gái ta là phận trai”

Chỉ thông qua vài câu nói thôi nhưng ta có thể nhận thấy Lục Vân Tiên là một người trọng đạo lí, cũng như những khuôn phép trong xã hội xưa. Chàng không muốn Kiều Nguyệt Nga ra ngoài cúi lạy mình, không muốn sự gặp mặt này ảnh hưởng đến phẩm tiết của nàng. Trong quan niệm của xã hội phong kiến xưa, “nam nữ thụ thụ bất thân”, tức là giữa con trai và con gái cần phải có những khoảng cách nhất định, không được tùy tiện gặp mặt hay có những hành động thân thiết. Lời nói của Lục Vân Tiên thể hiện chàng là một con người có học thức. Mục đích của Lục Vân Tiên không chỉ vì lễ tiết mà còn vì chàng không muốn nhận sự báo đáp của Kiều Nguyệt Nga. Hành động cứu giúp của chàng xuất phát từ tấm lòng, không vì mục đích vụ lợi, câu nói của chàng với Kiều Nguyệt Nga càng làm cho ta thêm cảm phục:

“Nhớ câu kiến nghĩa bất vi

Làm người thế ấy cũng phi anh hùng”

Trong quan niệm của Lục Vân Tiên thì những việc nhân nghĩa là tất yếu, và nếu làm ơn mà trông ngóng việc trả ơn thì không phải người anh hùng. Đoạn trích “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” đã khắc họa một cách chân thực, sống động hình ảnh của người anh hùng hiệp nghĩa Lục Vân Tiên. Ở chàng hiện lên với biết bao phẩm chất tốt đẹp, không chỉ là con người nhân nghĩa, thấy việc ác là ra tay diệt trừ, bảo vệ sự bình yên cho con người mà chàng còn là một con người có học thức, trọng những lễ nghi, khuôn phép. Và ở chàng trai ấy ta cũng có thể thấy được một quan niệm sống thật đẹp, đó là quan niệm về việc nghĩa và về người anh hùng. Khắc họa nhân vật Lục Vân Tiên là khắc họa người anh hùng lí tưởng và khát vọng về lẽ công bằng ở đời.

Còn Kiều Nguyệt Nga là một cô gái hiền hậu, nét na biết trọng nghĩa tình. Sau khi được cứu thoát khỏi tay bọn bất nhân, độc ác, nàng vô cùng xúc động. Nàng đã nói những lời đẹp nhất để cảm ơn ân nhân:

*Lâm nguy chẳng gặp giải nguy,
Tiết trăm năm cũng bỏ đi một hồi.
Trước xe quân tử tạm ngồi,
Xin cho tiện thiếp lạy rồi sẽ thưa.*

Nói "Tiết trăm năm" là nói việc hộ trọng của cả một đời người. "Lạy rồi sẽ thưa" cũng là một thái độ kính nể, thiêng liêng trong quan hệ của con người. Một cô tiểu thư vốn quen được yêu chiều, quen được bảo vệ, chở che mà xử sự như thế, hạ mình như thế, đâu phải chuyện dễ dàng. Nguyệt Nga là tiểu thư - con quan tri phủ - nàng được giáo dục chu đáo, nàng gắn bó với những người dân, nên tiếp nhận được đạo đức của nhân dân.

Đạo đức ấy là chữ "ân", chữ "nghĩa". Do đó, sau những phút giao đãi mở đầu, nàng thẳng thắn bày tỏ ý nguyện đền đáp công lao cứu mạng của Lục Vân Tiên. Thái độ và lời nói của nàng có cái gì lúng túng, ngượng ngập, nhưng chất phác, "nghe thánh thót bên tai giọng nói của cô gái miền Nam" (Xuân Diệu):

*Gặp đây đương lúc giữa đàng,
Của tiền chẳng có, bạc vàng cũng không.
Gẫm câu báo đức thù công,
Lấy chi cho phỉ tấm lòng cùng ngươi.*

Nguyệt Nga nói tới "của tiền", "vàng bạc" để giải bày sự thiếu hụt về vật chất. Lại nói tới "báo đức thù công" - đền đáp ơn đức, công lao. Rồi than thở "Lấy chi cho phỉ tấm lòng..." để giải bày sự lúng túng về tinh thần, những xúc động có thật của một

tâm hồn trong trắng. Sau đó, Nguyệt Nga cố mời Vân Tiên về nhà mình để tạ ơn. Nhưng chàng từ chối. Nàng bần khoản, day dứt khôn nguôi.

Chỉ đến khi thấy "Vân Tiên nghe nói liền cười..." và an ủi: "Nhớ câu kiến ngãi bất vi - Làm người thế ấy cũng phi anh hùng", Nguyệt Nga mới khuây khoả hỏi thăm gia cảnh tuổi tên của vị ân nhân. Ngay phút gặp gỡ ban đầu với Lục Vân Tiên, Kiều Nguyệt Nga đã tỏ rõ một tâm hồn trung hậu, nét na. Tâm hồn ấy bắt nguồn từ đạo lí nhân nghĩa của nhân dân ta, nhất là nhân dân Nam Bộ cùng quê hương với Nguyễn Đình Chiểu. Nhiều nhà nghiên cứu văn học cho rằng: Lục Vân Tiên là "Truyện Kiều" của nhân dân Nam Bộ.

*Vân Tiên, Vân Tiên, Vân Tiên,
Cho tôi một tiền, tôi kể chuyện thơ...*

Những nghệ sĩ hát rong vùng đồng bằng sông Cửu Long, thường giáo đầu bài hát Lục Vân Tiên bằng câu ca như thế. Ngay sau đó, buổi diễn xướng dân gian được đông đảo bà con hưởng ứng, quây tròn quanh người kể chuyện. Người diễn, người nghe giao hoà, say đắm hàng giờ, hàng buổi. Một trong những đoạn truyện được mọi người yêu thích là đoạn "Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga".

Yêu thích không phải vì văn chương chải chuốt, nghĩa lý thâm trầm như "Truyện Kiều", mà trước hết vì: đoạn trích thể hiện khát vọng hành đạo giúp đời của Nguyễn Đình Chiểu và khắc họa phẩm chất đẹp đẽ của hai người trẻ tuổi - Lục Vân Tiên tài ba dũng cảm, trọng nghĩa khinh tài; Kiều Nguyệt Nga nét na, nhân hậu, ân tình.

Tất cả những vẻ đẹp ấy của đoạn thơ phù hợp với phong cách sống, với ước mơ, khát vọng giản dị mà trong sáng của nhân dân ta, mãi mãi dạy chúng ta bài học đạo đức thiết thực và cao cả biết bao.